

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG

Số: 88 /HCT-KTTC

V/v giải trình về Báo cáo tài chính giữa niên độ  
đã được soát xét cho kỳ hoạt động từ ngày  
01/01/2024 đến ngày 30/06/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 08 tháng 08 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện điểm b khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán:

" Điều 14. Công bố thông tin định kỳ

4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại khoản 1, 2 và 3 Điều này, tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại "

Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ về Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng, có Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 lỗ (467.626.764) đồng và giảm (370,14%), tương ứng giảm (640.731.646) đồng so với Báo cáo cùng kỳ năm 2023.

Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng giải trình nguyên nhân như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 14.475.616.741 đồng giảm (16.473.478.442) đồng tương ứng giảm (113,80%) so với Báo cáo cùng kỳ năm 2023, trong đó:

1.1. Doanh thu bán xi măng đạt 5.001.321.483 đồng, giảm (8.063.812.358) đồng tương ứng giảm (161,23%) so với cùng kỳ do tình hình tiêu thụ trên thị trường vẫn chưa có chuyển biến tích cực, nhu cầu xây dựng của người dân vẫn ở mức thấp, thị trường bất động sản giao dịch chậm. Mặt khác, do cơ cấu thị trường chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời, giá cả các chủng loại xi măng chênh lệch cao, nhu cầu sử dụng xi măng giá rẻ ngày càng tăng.

1.2. Doanh thu hoạt động vận tải bộ đạt 2.135.372.435 đồng, giảm (1.214.331.349) đồng tương ứng giảm (56,87%) so với cùng kỳ do tình hình tiêu thụ xi măng khó khăn, Nhà máy

xi măng Hải Phòng dừng lò sửa chữa dài ngày để tối ưu chi phí, dẫn đến sản lượng luân chuyển hàng hóa trong Quý I/2024 giảm rõ rệt, đặc biệt tháng 1 và 2 gần như không có sản lượng vận chuyển, bốc xúc.

1.3. Doanh thu hoạt động bốc xúc đạt 1.559.957.806 đồng, giảm (144.341.656) đồng tương ứng giảm (9,25%) so với cùng kỳ.

1.4. Doanh thu hoạt động xe khách đạt 3.517.863.855 đồng, giảm (253.427.332) đồng tương ứng giảm (7,20%) so với cùng kỳ do Nhà máy xi măng Hải Phòng dừng lò nên lượng xe đưa đón CBCNV đi làm giảm (đặc biệt công nhân trực tiếp).

1.5. Doanh thu vận tải thủy (đường sông) đạt 349.024.237 đồng, giảm (72.375.609) đồng tương ứng giảm (20,74%) so với cùng kỳ do Nhà máy xi măng Hải Phòng dừng lò không có nhu cầu nhập nguyên vật liệu đầu vào dẫn đến bộ phận vận tải thủy thiếu việc làm.

1.6. Doanh thu vận tải đường biển đạt 92.592.593 đồng, giảm (7.453.476.340) đồng tương ứng giảm (8.049,75%) so với cùng kỳ do từ 07/01/2024 hoạt động Tàu biển dừng khai thác (nguyên nhân phương tiện xuống cấp khai thác không đảm bảo an toàn, mặt khác nhu cầu vận chuyển vật liệu cho Công ty xi măng Vicem Hà Tiên không nhiều do thị trường xi măng tiêu thị chậm).

1.7. Doanh thu hoạt động kho bãi đạt 876.891.740 đồng, giảm (214.306.390) đồng tương ứng giảm (24,44%) so với cùng kỳ do nhu cầu thuê kho bãi giảm dần.

1.8. Doanh thu hoạt động vệ sinh công nghiệp đạt 942.592.592 đồng, tăng 942.592.592 đồng tương ứng tăng 100,00 % so với cùng kỳ do Đơn vị đã triển khai tham gia đấu thầu và triển khai thực hiện từ tháng 3/2024 góp phần tăng thêm việc làm, doanh thu, lợi nhuận bù đắp cho các hoạt động khai thác chưa hiệu quả.

2. Chi phí bán hàng 470.127.140 đồng, giảm (373.009.313) đồng, tương ứng giảm (79,34%) so với cùng kỳ do sản lượng, doanh thu kinh doanh xi măng giảm.

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp 1.473.982.591 đồng, giảm (479.578.834) đồng, tương ứng giảm (32,54%) so với cùng kỳ do doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm

4. Doanh thu hoạt động tài chính đạt 432.299.331 đồng, tăng 61.011.938 đồng tương ứng tăng 16,43% so với cùng kỳ do tăng dòng tiền đầu tư cho vay.

5. Chi phí tài chính đạt 2.465.754 đồng, tăng 2.465.754 đồng tương ứng tăng 100,00% so với cùng kỳ do vay ngắn hạn kinh doanh xi măng.

6. Thu nhập khác bằng 75.000.000 đồng, tăng 60.176.052, tương ứng tăng 405,94% so với cùng kỳ do khoản bồi thường bảo hiểm phương tiện.

7. Chi phí khác bằng 97.870.000 đồng, tăng 76.771.703, tương ứng tăng 363,86% so với cùng kỳ do hỗ trợ tiền bồi thường bảo hiểm và chi phí định giá phương tiện phục vụ thanh lý tài sản cố định.



8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành giảm (60.276.220) đồng, tương ứng giảm (100,00%) so với cùng kỳ do Tổng Lợi nhuận trước thuế của 6 tháng năm 2024 bị âm.

9. Về việc thanh lý tài sản cố định: Sau khi đã hoàn tất các thủ tục định giá tài sản để công bố tổ chức bán đấu giá thanh lý tài sản theo quy định. Ngày 24/5/2024, Công ty đã phối hợp với Công ty Đấu giá hợp danh HP.Auserco để tiến hành tổ chức bán đấu giá tài sản tàu HP 2704, tuy nhiên không thành công do không có đơn vị nộp hồ sơ tham gia đấu giá, nguyên nhân là do đơn giá sắt thép liên tục biến động giảm. Công ty sẽ tiếp tục thực hiện việc thanh lý tài sản trong Quý 3/2024 nhằm sớm thu hồi vốn cho Công ty và giảm chi phí nhân công trông coi tàu.

Trên đây là bản giải trình của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng, kính mong Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Lưu :VT, KTTC

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
VẬN TẢI XI MĂNG  
HẢI PHÒNG  
HÔNG BẢNG T.P HẢI PHÒNG

Lê Văn Thắng

